

Bản án số: **90** /2017/HSST

Ngày 19/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Thế Dũng** – Giáo viên - Chủ tịch công đoàn trường THPT Tân Trào, thành phố Tuyên Quang.

2. Bà **Trần Thị Quang** - Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Hương** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Doanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **HOÀNG VĂN H** - sinh ngày 11 tháng 12 năm 1998

Trú tại: Tổ 3, phường P, thành phố T, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 8/12; Con ông: (Không xác định được) và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1971; Vợ; con: chưa có.

*** Nhân thân:**

- Ngày 02/10/2016, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 26/9/2016);

- Ngày 07/10/2016, Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt 500.000 đồng.

- Bản án số 30 ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 09 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo hiện chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến. Có mặt tại phiên tòa.

2. **NGUYỄN ANH T**, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1997

Trú tại: Tổ 3, phường P, thành phố T, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 8/12; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1970; Vợ; con: chưa có;

*** Nhân thân:**

- Ngày 02/10/2016, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 07/10/2016, Công an thành phố Tuyên Quang xử vi phạm phạt hành chính, phạt 1.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bản án số 30 ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 12 tháng về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo hiện chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến. Có mặt tại phiên tòa.

3. DƯƠNG MINH T, sinh ngày 23 tháng 11 năm 1998

Trú tại: Tổ 14, phường N, thành phố T, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 8/12; Con ông Dương Tiến Đ, sinh năm 1974 và bà Mai Thị N, sinh năm 1973; Vợ; con: chưa có;

*Tiền sự: Ngày 19/01/2015, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng.

*Nhân thân: Bản án số 11 ngày 15/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 06 tháng về tội: Trộm cắp tài sản (trị giá 7.915.212 đồng).

Bị cáo đã chấp hành án xong ngày 24/5/2017. Có mặt tại phiên tòa.

4. TRẦN NGỌC H, sinh ngày 13/5/1999

Trú tại: Tổ 13, phường N, thành phố T, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 8/12; Con ông Trần Ngọc Q, sinh năm 1975 và bà Mai Thị T, sinh năm 1979; Vợ; con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc H:** ông Trần Ngọc L, sinh năm 1972.

Trú tại: tổ 13, phường N, thành phố T, tỉnh T. Có mặt.

*** Những người bị hại:**

1. Cháu Nguyễn Thiên H, sinh năm 2001

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1963

Cùng trú tại: SN 18, tổ 2, phường T, thành phố T, tỉnh T. Cháu H và bà T có mặt.

2. Cháu Hoàng Công M, sinh năm 2000

Người đại diện theo pháp luật: ông Hoàng Tiến B, sinh năm 1970

Cùng trú tại: thôn A, xã A, thành phố T, tỉnh T. Cháu M và ông B có mặt.

3. Cháu Phạm Đình H, sinh năm 2001

Người đại diện theo pháp luật: bà Phạm Thu H

Cùng trú tại: tổ 2, phường M, thành phố T, tỉnh T. Cháu H và bà H vắng mặt.

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Vũ Duy K, sinh năm 2001

Người đại diện theo pháp luật: bà Đình Thị H

Cùng trú tại: tổ 2, phường P, thành phố T, tỉnh T. Cháu K và bà H vắng mặt.

2. Chị Trịnh Thị Thu H

Người đại diện theo ủy quyền: chị Phan Thị T

Cùng trú tại: thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh T. Vắng mặt.

3. Anh Ngô Chí P

Trú tại: tổ 15, phường H, thành phố T, tỉnh T. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Anh T, Dương Minh T, Trần Ngọc H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi như sau:

Trong tháng 7 và tháng 8/2016; trên địa bàn thành phố Tuyên Quang; Trần Ngọc H, sinh ngày 13/5/1999; Nguyễn Anh T, sinh năm 1997; Hoàng Văn H, sinh năm 1998 và Dương Minh T, sinh năm 1998 đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 15/7/2016, Trần Ngọc Hg, Hoàng Văn H, Dương Minh Tu, Nguyễn Anh T và Bùi Linh Tr, sinh ngày 02/10/2000 ngồi uống nước tại khu vực cổng Đài tưởng niệm (thuộc tổ 19, phường Phan Thiết), một lúc sau H bảo T mượn xe máy điện của T đi ra đường, xem mượn xe của ai đi cầm lấy tiền chi tiêu, T đồng ý. T điều khiển xe máy điện chở H đi đến khu vực vòng xuyên thành nhà Mạc (thuộc phường Tân Quang) thì gặp Nguyễn Thiên H, sinh năm 2001 đi xe máy điện hiệu Momentum 133S màu sơn đen, biển số 22MĐ1-009.87 nên nảy sinh ý định lừa xe của H; T đi xe đến gần H, giả vờ bảo xe hết điện và hỏi H cho H đi nhờ, H đồng ý chở H ngồi sau xe, H bảo đưa ra khu vực Xuân Hòa, phường Minh Xuân, còn T đi theo sau. Khi qua trường Chuyên tỉnh Tuyên Quang (thuộc phường Minh Xuân), thì H bảo H đưa lên đường nhà Thờ xứ, khi đến ngõ đường lên nhà Thờ, H bảo T quay về quán đợi.

Do trời mưa nên H, H vào trú mưa ở tổ 39, phường Minh Xuân, tại đây H hỏi mượn xe của H, nói dối về nhà thay quần áo, H tin là thật nên giao xe và chìa khóa cho H; H lấy xe của H quay lại quán nước, T, T và H biết chiếc xe này là H lừa lấy được, H nói mang xe đi cầm cố, H bảo mang lên nhà S để cầm, tất cả đi đến nhà Trịnh Công S ở tổ 15, phường T; trên đường đi, H bảo với H và T là lấy được xe của thằng đi đường gặp đi nhờ. Đến nhà S, H và H vào gặp S, H nói “thằng bạn em có con xe muốn cầm, anh cho cầm nhé”, H nhận xe của mình, S bảo chỉ mua không

nhận cầm, xem xe và bảo mua 5.000.000đ, H và H đồng ý nhưng do không có giấy tờ nên S giữ lại 500.000đ khi nào có giấy tờ trả nốt, S đưa cho H 4.500.000đ. Sau khi nhận tiền, tất cả đi ăn đêm, tại quán H đưa tiền cho T cầm, T bảo T đưa 500.000đ và T mua 01 điện thoại di động hết 200.000đ, còn 300.000đ T chi tiêu cá nhân hết.

Do biết chị N (không xác định được họ, địa chỉ nơi ở) làm ở quán H bờ hồ Phan Thiết đang tìm mua xe máy điện nên T bảo H, H, T và T đến nhà S mua lại xe đem bán cho chị N để được thêm tiền, tất cả đồng ý; T gọi điện hẹn chị N ở nhà S, còn T, Hg, H và T lên nhà S gặp N và mượn tiền của N trả cho S 5.000.000đ để lấy xe, sau đó bán xe cho N được 6.500.000đ. Số tiền này, T, Hg, H và T chi tiêu hết. Xe máy điện không thu hồi được.

Tại Kết luận số 89/GĐKTHS ngày 23/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Xe máy điện nhãn hiệu Momentum, màu sơn đen, biển số MĐ1- 009.87, giá trị còn lại là 9.450.000đ.

- Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 25/7/2016, Hoàng Văn Hg, Trần Ngọc H, Dương Minh Tu, Nguyễn Anh T và Phạm Đoàn D, sinh năm 1997 cùng nhau đi chơi, khi đến khu vực trường tiểu học Bình Thuận (thuộc tổ 33, phường Tân Quang) thì D đi ra quán cơm P ở bờ hồ Phan Thiết; còn Hg, H, Tu và T dừng lại đợi Tr. Thấy Hoàng Công M, sinh năm 2001 đi xe máy điện nhãn hiệu Momentum 133S màu sơn đỏ đen, biển số 22MĐ1-024.34 đi đến, Hg nảy sinh ý định lừa xe của M mang bán lấy tiền chi tiêu nên ra vẫy M, bảo cho đi nhờ mua ít cỏ, M đồng ý; Hg gọi H đi cùng và bảo M chở ra khu Xuân Hòa, phường Minh Xuân. Trên đường đi, Hg huých tay vào người H, H hiểu ý Hg là lừa lấy xe của M. Khi đi đến khu vực tổ 7, phường Minh Xuân, Hg bảo M dừng xe, mượn điện thoại di động Samsung Galaxy Note 3 của M vờ gọi điện cho bạn sau đó đưa điện thoại cho H cầm đồng thời bảo M cho H mượn xe và điện thoại để đi vào ngõ gọi bạn, còn Hg đứng lại cùng M; H cầm điện thoại, đi xe về ngã ba trường tiểu học Bình Thuận tìm và gặp T, Tu; Tu và T biết xe do H lừa được, H đưa điện thoại cho T cầm sau đó cùng Tu lên nhà Trịnh Công S để bán xe.

Sau khi H mượn xe máy điện và điện thoại của Hoàng Công M được khoảng 15 phút, Hg bảo M đi vào ngõ tìm H, khi M đi vào ngõ thì Hg trốn về ngã ba tìm Tu, H và T nhưng không thấy nên Hg đến nhà S thì gặp Tu và H, do không bán được xe nên cả ba quay về nhà nghỉ L ở tổ 19, phường N. Khi H và Tu đi bán xe, thì T gọi điện cho Tr đến đón đi chơi, sau đó cùng đi sang nhà nghỉ L, cả bọn đã nhờ Tr tìm chỗ bán xe, Tr gọi điện thoại cho anh Ngô Chí P (tên gọi khác H) trú tại tổ 1, phường H bảo có xe bán, anh P không mua mà bảo mang xuống bán cho anh V (không biết họ, địa chỉ cụ thể) thuê trọ ở nhà anh P; khoảng 20 giờ ngày 26/7/2016, Tu và T mang xe bán cho V được 2.700.000đ. Còn chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 3, T bán cho một thanh niên không biết tên địa chỉ trong khi chơi điện tử được 500.000đ, số tiền này T chi tiêu hết. Xe máy điện và điện thoại không thu hồi được.

Tại Kết luận số 85 ngày 22/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Xe máy điện nhãn hiệu Momentum 133S màu sơn đỏ, biển số MĐ1 - 024.34, giá trị còn lại là 8.400.000đ; 01 ĐTDD nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 3, giá trị còn lại là 1.833.300đ.

- Lần 3: Khoảng 16 giờ ngày 04/8/2016, Dương Minh Tu, Hoàng Văn Hg và Trần Ngọc H từ nhà nghỉ L sang thành phố Tuyên Quang chơi, do không có tiền trả tiền nhà nghỉ và chi tiêu cá nhân, trên đường đi Tu bảo xem kiếm được cái gì mang đi bán lấy tiền hay xem ai có xe máy điện thì lừa lấy lấy mang đi bán, Tu bảo Hg, H đến quán nước đối diện cổng Cầu lạc bộ Tân Trào (tại tổ 21, phường Minh Xuân) ngồi chờ xem có ai đi xe máy điện qua thì tìm cách lừa. Khoảng 17 giờ cùng ngày, thấy Phạm Đình Hn, sinh năm 2001 đi xe máy điện nhãn hiệu Giant 133S màu sơn đen biển số 22MĐ1-020.09, là xe Hn mượn của bạn là Vũ Duy K, sinh năm 2001 đi qua, do biết Hn nên Hng gọi Hn lại nói “cò oi mày cho bạn anh đi nhờ với” Hn đồng ý; Hg gọi H ra đi còn Hng và Tu ngồi đợi, H bảo Hn chờ đến đường Lý Nam Đế ở khu Lê Lợi 2 thuộc tổ 34, phường Tân Quang thì H bảo Hn dừng xe, sau đó mượn xe của Hn nói về nhà thay quần áo. Hn tin tưởng giao xe cho H, H điều khiển xe quay lại quán nơi Hg và Tu đang ngồi sau đó cả ba về nhà nghỉ L.

Đến nhà nghỉ, Tu mở cốp xe tìm dây sạc xe, thấy có 01 giấy đăng ký xe mang tên Vũ Duy K nên đưa cho H cầm, sau đó cả 3 lên phòng nghỉ thì thấy T ở đó, T hỏi “mượn được không” ý nói lừa được xe không, H nói mượn được 01 xe ở phường Phan Thiết, do không biết mang xe đi đâu cấm nên T gọi điện nhờ Tr tìm chỗ bán, Tr đến nhà nghỉ và gọi điện cho Ngô Chí P hỏi bán xe, P bảo mang xe xuống xem. Khoảng 21 giờ cùng ngày, cả bọn mang xe xuống nhà P, H cầm giấy đăng ký xe vào nói mình tên K và trao đổi bán xe giá 3.000.000đ, P gọi điện thoại cho bạn là Trịnh Thị Thu H hỏi mua xe. Khoảng 22 giờ cùng ngày, chị H cùng em dâu là Phan Thị Th (trú cùng thôn) sang, sau khi xem xe chị H trả 3.000.000đ cho P, P đưa cho H, H cho P 300.000đ tiền công bán xe. Số tiền bán xe, Tu, Hg, H, Tr và T đã chi tiêu hết.

Ngày 06/8/2016, chị Trịnh Thị Thu H giao nộp xe máy điện nhãn hiệu Giant, loại 133S màu đen, biển số 22MĐ1-020.09; 01 chìa khóa xe và đăng ký xe mang tên Vũ Duy K cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận số 85 ngày 22/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Xe máy điện nhãn hiệu Giant, số loại 133S màu sơn đen, biển số 22MĐ1 - 020.09, giá trị còn lại là 9.775.000đ.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 74/QĐ-KSĐT ngày 10 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Hg, Nguyễn Anh T, Dương Minh Tu về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 139 và khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, những người đại diện theo pháp luật của người bị hại và những người bị hại có mặt đều giữ nguyên lời khai và yêu cầu bồi thường dân sự như trong quá trình điều tra, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Ngọc H vì bị cáo đã tác động với gia đình nộp trước tiền bồi thường cho những người bị hại.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Hg, Nguyễn Anh T, Dương Minh Tu phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 139; khoản 1 Điều 250; (đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48 đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản); đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50; Điều 51, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Hoàng Văn Hg từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; từ 06 đến 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đề nghị tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 30 ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đối với Hoàng Văn Hg.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 139; khoản 1 Điều 250; (đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48 đối với tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có); đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; từ 06 đến 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đề nghị tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 30 ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đối với Nguyễn Anh T.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 139; khoản 1 Điều 250; (đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48 đối với tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có); đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50; Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Dương Minh Tu từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; từ 06 đến 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 139; đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b và đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo;

Về phần dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 42 của BLHS và các Điều luật tương ứng của BLDS để buộc các bị cáo Hg, Tu, T và H phải liên đới bồi thường cho: người bị hại Nguyễn Thiên Hg trị giá xe máy điện là 9.450.000đ; người bị hại Hoàng Công M trị giá xe máy điện là 8.400.000đ; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trịnh Thị Thu H số tiền 3.000.000đ. Riêng bị cáo T phải bồi thường cho người bị hại M trị giá điện thoại di động Samsung là 1.833.300đ. Đề nghị HĐXX khấu trừ cho bị cáo H khoản tiền phải bồi thường của vụ án vào số tiền 9.900.000đ bị cáo H đã nộp trong quá trình điều tra và trả lại cho bị cáo H số tiền chênh lệch nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn Hg, Nguyễn Anh T, Dương Minh Tu, Trần Ngọc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã quy kết.

Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được thể hiện qua Lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án .

Các chứng cứ trên đây đã đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 7 và tháng 8/2016; trên địa bàn thành phố Tuyên Quang; Trần Ngọc H, Nguyễn Anh T, Hoàng Văn Hg và Dương Minh Tu đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 15/7/2016, tại tổ 39, phường Minh Xuân; Trần Ngọc H và Nguyễn Anh T có hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe máy điện nhãn hiệu Momentum màu sơn đen, biển số 22MĐ1-009.87, trị giá 9.450.000đ của Nguyễn Thiên Hg. Hoàng Văn Hg và Dương Minh Tu có hành vi tiêu thụ xe máy điện 133S biển số 22MĐ1-009.87 do T và H phạm tội mà có;

- Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 25/7/2016, tại tổ 7, phường Minh Xuân; Hoàng Văn Hg và Trần Ngọc H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe máy điện nhãn hiệu Momentum 133S, biển số 22MĐ1- 024.34, trị giá 8.400.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 3, trị giá 1.833.300đ của Hoàng Công M. Dương Minh Tu và Nguyễn Anh T có hành vi tiêu thụ xe máy điện 133S biển số 22MĐ1-002.34 và 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 3 do Hg và H phạm tội mà có.

- Lần 3: Khoảng 17 giờ ngày 04/8/2016, tại tổ 34, phường Tân Quang; Dương Minh Tu, Hoàng Văn Hg và Trần Ngọc H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe máy điện nhãn hiệu GIAN 133S màu sơn đen biển số 22MĐ1-020.09 trị giá 9.775.000đ của Phạm Đình Hn; Nguyễn Anh T có hành vi Tiêu thụ xe máy điện biển số 22MĐ1-020.09 do Tu, Hg và H phạm tội mà có.

Tổng cộng, Hoàng Văn Hg 02 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá 20.008.300đ; 01 lần tiêu thụ tài sản, trị giá 9.450.000đ do người khác phạm tội mà có. Dương Minh Tu 01 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá 9.775.000đ; 02 lần tiêu thụ tài sản, tổng trị giá 17.850.000đ do người khác phạm tội mà có. Trần Ngọc H 03 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng trị giá 29.458.300đ. Nguyễn Anh T 01 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá 9.450.000đ; 02 lần có hành vi tiêu thụ tài sản, tổng trị giá 20.008.300đ do người khác phạm tội mà có.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 và khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo Hoàng Văn Hg, Nguyễn Anh T, Dương Minh Tu có nhân thân xấu. (Ngày 17/3/2017, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã xử phạt bị cáo Hg 09 tháng tù; bị cáo T 12 tháng tù cùng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 15/02/2017, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã xử phạt bị cáo Tu 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản). Do vậy, HĐXX xét thấy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội không có tổ chức mà thuộc trường hợp đồng phạm là tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: các bị cáo Hoàng Văn Hg và Trần Ngọc H phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần. Về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có: các bị cáo Dương Minh Tu và Nguyễn Anh T phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần.

Các bị cáo Hoàng Văn Hg, Dương Minh Tu và Trần Ngọc H thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt HĐXX thấy cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (được quy định tại đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự). Xem xét cho bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Đã nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự).

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo và những người đại diện theo pháp luật của người bị hại đã thỏa thuận được với nhau về phần dân sự, cụ thể: Các bị cáo Hoàng Văn Hg, Dương Minh Tu, Nguyễn Anh T và Trần Ngọc H liên đới bồi thường cho: người bị hại Nguyễn Thiên Hg trị giá xe máy điện là 9.450.000đ; người bị hại Hoàng Công M trị giá xe máy điện là 8.400.000đ; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trịnh Thị Thu H số tiền 3.000.000đ; Bị cáo T phải bồi thường cho người bị hại M trị giá điện thoại di động Samsung số tiền là 1.833.300đ. Chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thiên Hg số tiền là 2.362.500đ; bồi thường cho người bị hại Hoàng Công M số tiền là 2.100.000đ; bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trịnh Thị Thu H số tiền là 750.000đ.

Đối với Vũ Duy K và Phạm Đình Hn, ngày 25/8/2016, Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy điện, chìa khóa cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp là Vũ Duy K. Anh K và Phạm Đình Hn không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra thể hiện: Trịnh Công S, Trịnh Thị Thu H và Ngô Chí P mua xe và giới thiệu người mua xe do các bị cáo bán, cầm cố; Bùi Linh Tr tham gia đi bán xe nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên HĐXX không xem xét xử lý.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Văn Hg, Nguyễn Anh T, Dương Minh Tu** phạm hai tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 139 và khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc H** phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 139; khoản 1 Điều 250; (đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48 đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản); đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50; Điều 51, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Hg **01** (Một) năm **03** (Ba) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; **07** (Bảy) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng cộng là **01** (Một) năm **10** (Mười) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt **09** (Chín) tháng tù của Bản án số 30 ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang buộc bị cáo Hoàng Văn Hg phải chấp hành hình phạt chung là **02** (Hai) năm **07** (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2017 (ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt của bản án số 30 ngày 17/3/2017).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 139; khoản 1 Điều 250; (đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48 đối với tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có); đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T **01** (Một) năm **03** (Ba) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; **01** (Một) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng cộng là **02** (Hai) năm **03** (Ba) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt **12** (Mười hai) tháng tù của Bản án số 30 ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chấp hành hình phạt chung là **03** (Ba) năm **03** (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2016 (ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam theo bản án số 30 ngày 17/3/2017).

3. Áp dụng khoản 1 Điều 139; khoản 1 Điều 250; (đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48 đối với tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có); đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50; Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Dương Minh Tu **01** (Một) năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; **09** (Chín) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng cộng là **01** (Một) năm **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 139; đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b và đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ **01** (Một) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

5. Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, , 589; 357 của Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Hoàng Văn Hg, Dương Minh Tu, Nguyễn Anh T và Trần Ngọc H phải liên đới bồi thường cho:

- Người bị hại Nguyễn Thiên Hg số tiền là 9.450.000đ (*Chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Người bị hại Hoàng Công M số tiền là 8.400.000đ (*Tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trịnh Thị Thu H số tiền là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thiên Hg số tiền là 2.362.500đ; bồi thường cho người bị hại Hoàng Công M số tiền là 2.100.000đ; bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trịnh Thị Thu H số tiền là 750.000đ.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải bồi thường cho người bị hại Hoàng Công M số tiền là 1.833.300đ (*Một triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm đồng*).

Tổng cộng các bị cáo Hoàng Văn Hg, Dương Minh Tu và Trần Ngọc H mỗi bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án tổng số tiền là 5.212.500đ (*Năm triệu hai trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng*); Bị cáo Nguyễn Anh T phải bồi thường cho những người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án tổng số tiền là 7.045.800đ (*Bảy triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn tám trăm đồng*).

6. Áp dụng các Điều 99, 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn Hg, Nguyễn Anh T, Dương Minh Tu, Trần Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Hoàng Văn Hg, Dương Minh Tu, Trần Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự có giá ngạch. Bị cáo Nguyễn Anh T

phải nộp 352.290đ (*Ba trăm năm mươi hai nghìn hai trăm chín mươi đồng*) án phí dân sự có giá ngạch.

Tổng cộng cáo bị cáo Hoàng Văn Hg, Dương Minh Tu, Trần Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*); Bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 552.290đ (*Năm trăm năm mươi hai nghìn hai trăm chín mươi đồng*) án phí.

Số tiền 9.900.000đ (*Chín triệu chín trăm nghìn đồng*) bị cáo Trần Ngọc H đã nộp được trừ vào phần bồi thường của bị cáo H đối với những người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là 5.212.500đ (*Năm triệu hai trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng*). Trả lại cho bị cáo H số tiền chênh lệch là 4.687.500đ (*Bốn triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Số tiền này Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Tuyên Quang đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang theo Giấy nộp tiền ngày 22/12/2016.

Bị cáo, những người đại diện theo pháp luật của người bị hại và người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại và người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

"Trở đồng hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND phường Nông Tiến;
- UBND phường Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thu Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Dũng – Trần Thị Quang

Đào Thị Thu Thủy

Báo cáo xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

Hội 8h ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang
HĐXX :

Thẩm phán Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Mạnh Châm 2. Bà Lý Thị Nhân

Thư ký Nguyễn Thị Hoài Hương

Kiểm sát viên Phạm Mạnh Cường

Các bị cáo:

1. HOÀNG VĂN HÙNG , sinh ngày 11 tháng 12 năm 1998

Trú tại: Tổ 31, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang,

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 8/12; Con ông: (Không xác định được) và bà Hoàng Thị Ninh, sinh năm 1978; Vợ; con: chưa có;

* **Tiền sự:** Ngày 02/10/2016, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 26/9/2016);

- Ngày 07/10/2016, Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt 500.000 đồng.

* **Nhân thân:** Bản án số 30 ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 09 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

*Người giám hộ cho bị cáo Hoàng Văn Hùng: bà Hoàng Thị Ninh, sinh năm.....

Trú tại: Tổ 31, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Bị cáo hiện **chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến**. Có mặt tại phiên tòa.

2. **NGUYỄN ANH TÚ:** sinh ngày 18 tháng 8 năm 1997

Trú tại: Tổ 31, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 8/12; Con ông Nguyễn Văn Viên, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị Tuất, sinh năm 1968; Vợ; con: chưa có;

* **Tiền sự:** Ngày 02/10/2016, Công an phường Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính, phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 07/10/2016, Công an thành phố Tuyên Quang xử vi phạm phạt hành chính, phạt 1.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

* **Nhân thân:** Bản án số 30 ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 12 tháng về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo hiện **chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến**. Có mặt tại phiên tòa.

3. **DƯƠNG MINH TUYẾN,** sinh ngày 23 tháng 11 năm 1998

Trú tại: Tổ 4, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang,

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 8/12; Con ông Dương Tiến Đức, sinh năm 1974 và bà Mai Thị Nhất, sinh năm 1973; Vợ; con: chưa có;

*Tiền sự: Ngày 19/01/2015, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng

*Nhân thân: Bản án số 11 ngày 15/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 06 tháng về tội: Trộm cắp tài sản (trị giá 7.915.212 đồng).

Bị cáo đã chấp hành án xong ngày 24/5/2017 . Có mặt tại phiên tòa.

4. **TRẦN NGỌC HUY,** sinh ngày 13/5/1999

Trú tại: Tổ 3, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang,

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 8/12; Con ông Trần Ngọc Quang, sinh năm 1975 và bà Mai Thị Thảo, sinh năm 1979; Vợ; con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **20/01/2017**, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc Huy:** ông Trần Ngọc Lâm, sinh năm 1972.

Trú tại: tổ 3, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

**** Những người bị hại:***

1. Cháu Nguyễn Thiên Hoàng, sinh năm 2001

Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị Kim Tuyết, sinh năm....

Cùng trú tại: SN 01, tổ 26, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Cháu Hoàng Công Minh, sinh năm 2000

Người đại diện hợp pháp: ông Hoàng Tiến Bình, sinh năm.....

Cùng trú tại: thôn An Hòa 3, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

3. Cháu Phạm Đình Hoàn, sinh năm 2001

Người đại diện hợp pháp: bà Phạm Thu Hiền, sinh năm.....

Cùng trú tại: tổ 21, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

**** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Cháu Vũ Duy Khánh, sinh năm 2001

Người đại diện hợp pháp: bà Đinh Thị Hành, sinh năm.....

Cùng trú tại: tổ 27, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Chị Trịnh Thị Thu Hằng, sinh năm.....

Trú tại: thôn An Lập, xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

3. Anh Ngô Chí Phụng, sinh năm

Trú tại: tổ 5, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Hoàng Văn Hùng, Nguyễn Anh Tú, Dương Minh Tuyên, Trần Ngọc Huy bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi như sau:

Trong tháng 7 và tháng 8/2016; trên địa bàn thành phố Tuyên Quang; Trần Ngọc Huy, sinh ngày 13/5/1999 (trú tại tổ 3, phường Nông Tiến); Nguyễn Anh Tú, sinh năm 1997; Hoàng Văn Hùng, sinh năm 1998 (cùng trú tại tổ 31, phường Phan Thiết) và Dương Minh Tuyên, sinh năm 1998 (trú tại tổ 4, phường Nông Tiến) đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 15/7/2016, Trần Ngọc Huy, Hoàng Văn Hùng, Dương Minh Tuyên, Nguyễn Anh Tú và Bùi Linh Trang, sinh ngày 02/10/2000 (trú tại tổ 25, phường Minh Xuân) ngồi uống nước tại khu vực cổng Đài tưởng niệm (thuộc tổ 19, phường Phan Thiết), một lúc sau Huy bảo Tú mượn xe máy điện của Trang đi ra đường, xem mượn xe của ai đi cầm lấy tiền chi tiêu, Tú đồng ý. Tú điều khiển xe máy điện chở Huy đi đến khu vực vòng xuyên thành nhà Mạc (thuộc phường Tân Quang) thì gặp Nguyễn Thiên Hoàng, sinh năm 2001 (trú tại tổ 26, phường Tân Quang) đi xe máy điện hiệu Momentum 133S màu sơn đen, biển số 22MD1-009.87 nên nảy sinh ý định lừa xe của Hoàng; Tú đi xe đến gần Hoàng, giả vờ bảo xe hết điện và hỏi Hoàng cho Huy đi nhờ, Hoàng đồng ý chở Huy ngồi sau xe, Huy bảo đưa ra khu vực Xuân Hòa, phường Minh Xuân, còn Tú đi theo sau. Khi qua trường Chuyên tỉnh Tuyên Quang (thuộc phường Minh Xuân), thì Huy bảo Hoàng đưa lên đường nhà Thờ xứ, khi đến ngõ đường lên nhà Thờ, Huy bảo Tú quay về quán đợi.

Do trời mưa nên Hoàng, Huy vào trú mưa ở tổ 39, phường Minh Xuân, tại đây Huy hỏi mượn xe của Hoàng, nói dối về nhà thay quần áo, Hoàng tin là thật nên giao xe và chìa khóa cho Huy; Huy lấy xe của Hoàng quay lại quán nước, Tú, Tuyên và Hùng biết chiếc xe này là Huy lừa lấy được, Huy nói mang xe đi cầm cố, Hùng bảo mang lên nhà Sơn Nhỏ để cầm, tất cả đi đến nhà Trịnh Công Sơn ở tổ 5, phường Tân Hà; trên đường đi, Huy bảo với Hùng và Tuyên là lấy được xe của thằng đi đường gặp đi nhờ. Đến nhà Sơn, Hùng và Huy vào gặp Sơn, Hùng nói “thằng bạn em có con xe muốn cầm, anh cho cầm nhé”, Huy nhận xe của mình, Sơn bảo chỉ mua không nhận cầm, xem xe và bảo mua 5.000.000đ, Hùng và Huy đồng ý nhưng do không có giấy tờ nên Sơn giữ lại 500.000đ khi nào có giấy tờ trả nốt, Sơn đưa cho Huy 4.500.000đ. Sau khi nhận tiền, tất cả đi ăn đêm, tại quán Huy đưa tiền cho Trang cầm, Tuyên bảo Trang đưa 500.000đ và Tuyên mua 01 điện thoại di động hết 200.000đ, còn 300.000đ Tuyên chi tiêu cá nhân hết.

Do biết chị Nga (không xác định được họ, địa chỉ nơi ở) làm ở quán Hương Ngọc Lan ở bờ hồ Phan Thiết đang tìm mua xe máy điện nên Trang bảo Huy, Hùng, Tú và Tuyên đến nhà Sơn mua lại xe đem bán cho chị Nga để được thêm tiền, tất cả đồng ý; Trang gọi điện hẹn chị Nga ở nhà Sơn, còn Tuyên, Hùng, Huy và Tú lên nhà Sơn gặp Nga và mượn tiền của Nga trả cho Sơn 5.000.000đ để lấy xe, sau đó bán xe cho Nga được 6.500.000đ. Số tiền này, Tuyên, Hùng, Huy và Tú chi tiêu hết. Xe máy điện không thu hồi được.

Tại Kết luận số 89/GĐKTHS ngày 23/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Xe máy điện nhãn hiệu Momentum, màu sơn đen, biển số MD1- 009.87, giá trị còn lại là 9.450.000đ.

- Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 25/7/2016, Hoàng Văn Hùng, Trần Ngọc Huy, Dương Minh Tuyên, Nguyễn Anh Tú và Phạm Đoàn Dương, sinh năm 1997 (trú tại tổ 38 phường Minh Xuân) cùng nhau đi chơi, khi đến khu vực trường tiểu học Bình Thuận (thuộc tổ 33, phường Tân Quang) thì Dương đi ra quán cơm Phương

Thảo ở bờ hồ Phan Thiết; còn Hùng, Huy, Tuyên và Tú dừng lại đợi Trang. Thấy Hoàng Công Minh, sinh năm 2001 (trú tại thôn An Hòa 3, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang) đi xe máy điện nhãn hiệu Momentum 133S màu sơn đỏ đen, biển số 22MD1-002.34 đi đến, Hùng nảy sinh ý định lừa xe của Minh mang bán lấy tiền chi tiêu nên ra vẫy Minh, bảo cho đi nhờ mua ít cỏ, Minh đồng ý; Hùng gọi Huy đi cùng và bảo Minh chở ra khu Xuân Hòa, phường Minh Xuân. Trên đường đi, Hùng huých tay vào người Huy, Huy hiểu ý Hùng là lừa lấy xe của Minh. Khi đi đến khu vực tổ 7, phường Minh Xuân, Hùng bảo Minh dừng xe, mượn điện thoại di động Samsung Galaxy Note 3 của Minh vờ gọi điện cho bạn sau đó đưa điện thoại cho Huy cầm đồng thời bảo Minh cho Huy mượn xe và điện thoại để đi vào ngõ gọi bạn, còn Hùng đứng lại cùng Minh; Huy cầm điện thoại, đi xe về ngã ba trường tiểu học Bình Thuận tìm và gặp Tú, Tuyên; Tuyên và Tú biết xe do Huy lừa được, Huy đưa điện thoại cho Tú cầm sau đó cùng Tuyên lên nhà Trịnh Công Sơn để bán xe.

Sau khi Huy mượn xe máy điện và điện thoại của Hoàng Công Minh được khoảng 15 phút, Hùng bảo Minh đi vào ngõ tìm Huy, khi Minh đi vào ngõ thì Hùng trốn về ngã ba tìm Tuyên, Huy và Tú nhưng không thấy nên Hùng đến nhà Sơn thì gặp Tuyên và Huy, do không bán được xe nên cả ba quay về nhà nghỉ Lộc Sơn ở tổ 9, phường Nông Tiến. Khi Huy và Tuyên đi bán xe, thì Tú gọi điện cho Trang đến đón đi chơi, sau đó cùng đi sang nhà nghỉ Lộc Sơn, cả bọn đã nhờ Trang tìm chỗ bán xe, Trang gọi điện thoại cho anh Ngô Chí Phượng (tên gọi khác Hùng) trú tại tổ 10, phường Hưng Thành bảo có xe bán, anh Phượng không mua mà bảo mang xuống bán cho anh Võ (không biết họ, địa chỉ cụ thể) thuê trọ ở nhà anh Phượng; khoảng 20 giờ ngày 26/7/2016, Tuyên và Tú mang xe bán cho Võ được 2.700.000đ. Còn chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 3, Tú bán cho một thanh niên không biết tên địa chỉ trong khi chơi điện tử được 500.000đ, số tiền này Tú chi tiêu hết. Xe máy điện và điện thoại không thu hồi được.

Tại Kết luận số 85 ngày 22/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Xe máy điện nhãn hiệu Momentum 133S màu sơn đỏ, biển số MD1 - 024.34, giá trị còn lại là 8.400.000đ; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 3, giá trị còn lại là 1.833.300đ.

- Lần 3: Khoảng 16 giờ ngày 04/8/2016, Dương Minh Tuyên, Hoàng Văn Hùng và Trần Ngọc Huy từ nhà nghỉ Lộc Sơn sang thành phố Tuyên Quang chơi, do không có tiền trả tiền nhà nghỉ và chi tiêu cá nhân, trên đường đi Tuyên bảo xem kiếm được cái gì mang đi bán lấy tiền hay xem ai có xe máy điện thì lừa lấy lấy mang đi bán, Tuyên bảo Hùng, Huy đến quán nước đối diện cổng Câu lạc bộ Tân Trào (tại tổ 21, phường Minh Xuân) ngồi chờ xem có ai đi xe máy điện qua thì tìm cách lừa. Khoảng 17 giờ cùng ngày, thấy Phạm Đình Hoàn, sinh năm 2001 (trú tại tổ 21, phường Minh Xuân) đi xe máy điện nhãn hiệu Giant 133S màu sơn đen biển số 22MD1-020.09, là xe Hoàn mượn của bạn là Vũ Duy Khánh, sinh năm 2001 (trú tại tổ 27, phường Phan Thiết) đi qua, do biết Hoàn nên Hùng gọi Hoàn lại nói “cò ơi mày cho bạn anh đi nhờ với” Hoàn đồng ý; Hùng gọi Huy ra đi còn Hùng và Tuyên ngồi đợi, Huy bảo Hoàn chở đến đường Lý Nam Đế ở khu Lê Lợi 2 thuộc tổ 34, phường Tân Quang thì Huy bảo Hoàn dừng xe, sau đó mượn xe của Hoàn nói về nhà

thay quần áo. Hoàn tin tưởng giao xe cho Huy, Huy điều khiển xe quay lại quán nơi Hùng và Tuyên đang ngồi sau đó cả ba về nhà nghỉ Lộc Sơn.

Đến nhà nghỉ, Tuyên mở cốp xe tìm dây sạc xe, thấy có 01 giấy đăng ký xe mang tên Vũ Duy Khánh nên đưa cho Huy cầm, sau đó cả 3 lên phòng nghỉ thì thấy Tú ở đó, Tú hỏi “mượn được không” ý nói lừa được xe không, Huy nói mượn được 01 xe ở phường Phan Thiết, do không biết mang xe đi đâu cấm nên Tú gọi điện nhờ Trang tìm chỗ bán, Trang đến nhà nghỉ và gọi điện cho Ngô Chí Phụng hỏi bán xe, Phụng bảo mang xe xuống xem. Khoảng 21 giờ cùng ngày, cả bọn mang xe xuống nhà Phụng, Huy cầm giấy đăng ký xe vào nói mình tên Khánh và trao đổi bán xe giá 3.000.000đ, Phụng gọi điện thoại cho bạn là Trịnh Thị Thu Hằng (trú tại thôn An Lập, xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) hỏi mua xe. Khoảng 22 giờ cùng ngày, chị Hằng cùng em dâu là Phan Thị Thanh (trú cùng thôn) sang, sau khi xem xe chị Hằng trả 3.000.000đ cho Phụng, Phụng đưa cho Huy, Huy cho Phụng 300.000đ tiền công bán xe. Số tiền bán xe, Tuyên, Hùng, Huy, Trang và Tú đã chi tiêu hết.

Ngày 06/8/2016, chị Trịnh Thị Thu Hằng giao nộp xe máy điện nhãn hiệu Giant, loại 133S màu đen, biển số 22MĐ1-020.09; 01 chìa khóa xe và đăng ký xe mang tên Vũ Duy Khánh cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận số 85 ngày 22/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Xe máy điện nhãn hiệu Giant, số loại 133S màu sơn đen, biển số 22MĐ1 - 020.09, giá trị còn lại là 9.775.000đ.

Tổng cộng, Hoàng Văn Hùng 02 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá 20.008.300đ; 01 lần tiêu thụ tài sản, trị giá 9.450.000đ do người khác phạm tội mà có. Dương Minh Tuyên 01 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá 9.775.000đ; 02 lần tiêu thụ tài sản, tổng trị giá 17.850.000đ do người khác phạm tội mà có. Trần Ngọc Huy 03 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng trị giá 29.458.300đ. Nguyễn Anh Tú 01 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá 9.450.000đ; 02 lần có hành vi tiêu thụ tài sản, tổng trị giá 20.008.300đ do người khác phạm tội mà có.

Cáo trạng số 74/QĐ-KSĐT ngày 10 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Hùng, Nguyễn Anh Tú, Dương Minh Tuyên về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 139 và khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Ngọc Huy về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng (cả 4 bị cáo): Phạm tội đối với trẻ em; phạm tội nhiều lần (điểm g, h khoản 1 Điều 48 BLHS)

Tình tiết giảm nhẹ (cả 4 bị cáo): thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS)

Bị cáo Huy thêm tình tiết giảm nhẹ: đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả (điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS)

Hướng xét xử vụ án

Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Văn Hùng, Nguyễn Anh Tú, Dương Minh Tuyên,** về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Huy phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 BLHS.

1-Áp dụng khoản 1 điều 139; khoản 1 Điều 250; đoạn 1 điểm g và đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 48; đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999;

- **Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Hùng 01 năm** tù tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 06 tháng tù tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại bản án 30 ngày 17/3/2017.....

- **Xử phạt bị cáo Dương Minh Tuyên 06 tháng tù về tội Lừa đảo** chiếm đoạt tài sản; 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

2-Áp dụng khoản 1 điều 139; khoản 1 Điều 250; đoạn 1 điểm g và đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 48; đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Tú từ 09 tháng tù về tội Lừa đảo** chiếm đoạt tài sản; 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại bản án 30 ngày 17/3/2017.....

3- Áp dụng khoản 1 điều 139; đoạn 1 điểm g và đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 48; đoạn 1, đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999;

- **Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Huy 01 năm tù .** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo

4- Áp dụng Điều 42 của BLHS và các Điều luật tương ứng của BLDS buộc các bị cáo Hùng, Tuyên, Tú và Huy phải bồi thường cho những người bị hại Hoàng, Minh và người liên quan Hằng, chia theo phần mỗi bị cáo phải: bồi thường cho người bị hại Hoàng 2.326.500đ; bồi thường cho người bị hại Minh 2.558.325đ; bồi thường cho người liên quan Hằng 750.000đ. Khấu trừ khoản tiền phải bồi thường và tiền án phí của vụ án vào số tiền 9.900.000đ bị cáo Huy đã nộp trong quá trình điều tra và trả lại cho bị cáo Huy số tiền chênh lệch.

Đối với Vũ Duy Khánh và Phạm Đình Hoàn, ngày 25/8/2016, Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy điện, chìa khóa cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp là Vũ Duy Khánh. Anh Khánh và Phạm Đình Hoàn không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét xử lý.

5- Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án:

- Các bị cáo Hoàng Văn Hùng, Nguyễn Anh Tú, Dương Minh Tuyên, Trần Ngọc Huy, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo Hoàng Văn Hùng, Nguyễn Anh Tú, Dương Minh Tuyên mỗi bị cáo phải chịu 283.541đ án phí dân sự có giá ngạch.

- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Thẩm phán báo cáo

Đào Thị Thu Thủy

.